



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT PHƯỚC HÒA

(Dành cho CBQL, Giáo viên)

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG THEO HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC
ĐỐI VỚI LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ**

(Thực hiện theo Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 8/10/2025)

I. Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức (20 điểm)		
Stt	Các tiêu chí cụ thể	Điểm trừ
1. Chấp hành nghiêm thời gian làm việc (tối đa 5 điểm)		
1.1	Tham dự bồi dưỡng CMNV, tập huấn, ... do trường, cụm, Sở, Bộ tổ chức đầy đủ, đúng thời gian	Trễ từ 5 phút trở lên: - 1 điểm/1 lần; Vắng CP: -0,5 điểm/lần Vắng KP: -2 điểm/1 lần.
1.2	Tham dự đầy đủ các buổi hội họp: Họp Chi bộ, Họp HĐ trường; Hội đồng TĐ-KT; HĐ kỷ luật; các buổi họp Công đoàn, Đoàn TN, Chi đoàn GV, Họp Sở, Họp cụm, ...	Trễ từ 5 phút trở lên: - 1 điểm/1 lần;
1.3	Tham dự các buổi lễ, GDTT đầy đủ: Lễ khai giảng, Lễ 20/11, Lễ Sở kết HK1, Lễ Tổng kết, Các lễ khác do nhà trường tổ chức	Về sớm: -1đ/lần Vắng CP: -0,5 điểm/lần Vắng KP: -2 điểm/1 lần.
1.4	Tham gia coi thi KTTT (cuối kỳ, các kỳ KT khác) đúng thời gian quy định	
1.5	- Vắng tiết có phép: - Có dạy bù hoặc có đồng nghiệp tương trợ. - Không dạy bù <i>Lưu ý(1): trường hợp GV vắng tiết do sự điều động của HT, của Sở mà có dạy bù hoặc có đồng nghiệp tương trợ thì không trừ điểm; nghỉ có giấy bệnh viện cho nghỉ chế độ BHXH, vợ/ chồng hoặc con cái, tử thân phụ mẫu nằm viện có giấy nhập viện hoặc tang chế của ruột thịt thì không trừ điểm</i> - Vắng tiết không phép: - có dạy bù - Không dạy bù Chú ý: các trường hợp trong lưu ý (1) không bị trừ điểm và tính trong quý	- 0,5đ/1 buổi (chỉ tính từ buổi thứ 3 trở đi) -1đ/1 buổi. -1đ/1 buổi - 4đ/1 buổi

1.6	Các vi phạm khác: Tùy theo mức độ mà Hội đồng xem xét điểm trừ hoặc hạ bậc hoặc xếp không hoàn thành NV	
2. Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính. Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao.(tối đa 6 điểm)		
*Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính		
2.1	Tự ý cung cấp thông tin nội bộ khi chưa có ý kiến của Thủ trưởng đơn vị; Tiết lộ thông tin của nhà trường liên quan đến CB-GV-NV cho HS hoặc người ngoài biết mà không được sự đồng ý của đồng nghiệp	- 1 điểm/1 lần vi phạm
2.2	Không thực hiện đúng tính thứ bậc, trật tự, kỷ cương của nhà trường Không thực hiện đúng trật tự hành chính	- 1 điểm/1 lần vi phạm
2.3	Không dự họp hoặc có dự họp mà không có ý kiến hoặc có ý kiến mà tập thể đã biểu quyết thực hiện theo số đông thì cá nhân phải thực hiện theo ý kiến của tập thể, không được phát biểu hoặc đăng lên mạng xã hội ý kiến trái chiều.	- 2 điểm/1 lần vi phạm
2.4	Che dấu và làm sai lệch các nội dung phản ánh liên quan đến chức năng nhiệm vụ mà cá nhân được giao	- 1 điểm/1 lần vi phạm
2.5	Làm hư hỏng, mất mát tài sản do thiếu tinh thần trách nhiệm (Tùy theo mức độ, Hội đồng xem xét có bồi hoàn hay không).	- 5 điểm/1 lần vi phạm
2.6	Không chấp hành nhiệm vụ được phân công (của trường, Công đoàn, Đoàn TN, ...)	- 5 điểm/1 lần vi phạm
2.7	Đề lộ bí mật chuyên môn (để kiểm tra); vi phạm quy chế kiểm tra đánh giá ở mức chưa xem xét kỷ luật “Gà bài” hoặc ra đề kiểm tra có sai sót lớn hặc không ra đề trong các đợt kiểm tra tập trung	Hạ 1 bậc
*Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao		
Vi phạm nghiệp vụ		
2.8	Làm mất mát bài kiểm tra của học sinh: Bài thi HK1, HK2 (<i>Nếu tìm tìm lại được đúng tiến độ thì không hạ</i>)	Hạ 1 bậc
2.9	Các vi phạm khác (thiếu chữ ký trên các hồ sơ, không cho học sinh ký tên vào danh sách, không ghi sơ đồ chỗ ngồi, GV phát mã đề sai quy định, để học sinh gian lận trong việc làm một mã đề khác so với mã đề được phát, ...). Không kiểm tra học sinh ghi có đầy đủ thông tin hay không.	- 0,5 điểm/1 lần vi phạm
2.10	-Coi kiểm tra tập trung: Làm việc riêng khi đang làm nhiệm vụ; bỏ ra ngoài trong thời gian coi kiểm tra; không làm đúng vị trí nhiệm vụ được phân công -Tự ý đổi giám thị coi kiểm tra tập trung mà không báo cho BGH	- 1 điểm/1 lần vi phạm

2.11	Chấm bài kiểm tra sai sót	Chấm sai sót từ 1 điểm trở lên: -0,5 đ/1 bài. Nếu <1 điểm/bài thì từ bài thứ 4 trừ 0,5 đ/bài. Trừ tối đa 5 điểm.
2.12	Nộp đề sai; sai quy cách, không đúng nội dung tổ thống nhất; không đúng ma trận, ... (Đề kiểm tra học kì)	-5 điểm/ 1 lần/ 1 vi phạm
2.13	Nộp đề trễ (tối đa 2 ngày) (Đề thi học kì)	-1 điểm/ 1 ngày
2.14	Nộp đề mà không có: ma trận đề, bảng đặc tả, đáp án (Đề thi học kì) hoặc đáp án sai kiến thức ,Điều chỉnh đáp án sau khi GV đã chấm (Đề thi học kì)	- 2 điểm/1 lần
2.15	Chấm bài kiểm tra trễ so với quy định	-5 điểm/1 lần/1 đề
*Các nhiệm vụ liên quan đến hồ sơ sổ sách – hồ sơ số		
2.16	Hồ sơ cá nhân đầy đủ (Kế hoạch cá nhân, sổ chủ nhiệm, ...) theo quy định	Không có: -3 đ/1 loại sổ Nộp trễ: -2 đ/1 loại sổ Sổ không đạt yêu cầu: -2 đ/1 loại
2.17	Ký sổ gọi tên ghi điểm, học bạ đúng thời gian quy định, ký đúng không để sai sót	Sai từ lỗi thứ 4/lớp: -0,5đ/1 lỗi Trễ: -0,5 đ/1 lần/ 1 lớp/1 ngày Ghi nhận xét, Lí lịch, ...: Không đầy đủ: -0,5 đ/1 hs
2.18	Báo điểm lên Vnedu đúng, đủ theo thời gian quy định, theo số cột quy định	Trễ: -1 đ/1 lớp/1 ngày
2.20	Điểm danh vắng (CP/KP) của HS lên Vnedu đúng thời gian quy định	Trễ: -2 đ/tháng
2.21	Ghi, ký sổ đầu bài không đúng quy định	-1 đ/1 tiết
2.22	Nộp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu của BGH đúng thời gian quy định	Nộp trễ: -1 đ/1 ngày Không nộp: - 5 đ
2.23	Cập nhật thông tin trên các phần mềm (Quy định của trường/sở)	Trễ: -2đ/1 lần Không thực hiện: Hạ 1 bậc

2.24	Tham gia hoạt động chuyên đề của tổ	Không tham gia: -2 đ/ 1 chuyên đề
*Các hoạt động dạy học		
2.25	Đuổi học sinh ra khỏi lớp hoặc Không quản lí lớp, để lớp ồn ào làm ảnh hưởng đến lớp khác	-2 đ/1 lần vi phạm
2.26	Dạy sai kiến thức (Khi được kiểm tra, dự giờ)	-5 đ/1 lần vi phạm
2.27	Dạy không đúng PPCT (nếu lệch phải có lí do và báo cáo cho BGH); Không dạy đúng môn theo TKB (VD: Lấy tiết HĐTN dạy môn khác)	-5 đ/1 lần vi phạm
2.28	Vi phạm về dạy thêm học thêm	-5 đ/ 1 lần phản ánh
2.29	Không giải quyết khiếu nại của học sinh về điểm số	-1 đ/ 1 lần phản ánh
2.30	BGH nhắc nhở mà vẫn chưa khắc phục về chuyên môn, nghiệp vụ, về ngày giờ công, về tham gia các hoạt động của trường, ...	-5 đ/1 lần vi phạm
2.31	Vi phạm về coi thi, chấm thi, công tác nhập liệu, ... trong kỳ thi TS 10, thi Tốt nghiệp, thi HSG mà SGD gửi văn bản về trường	Hạ 1 bậc
2.32	Hiệu quả giảng dạy:	
2.33	-Hiệu quả giảng dạy: - Quý 1: Lấy điểm KT HK1 - Quý 2: Lấy điểm KT HK2 (Quý III và IV không xét mục này)	Thấp hơn ĐTB khối/nhóm: 1% đến 5%: -1 đ >5% đến 10%: -2 đ >10% đến 15%: -3 đ >15%: - 4 đ
2.34	Không giữ tốt mối liên hệ với CMHS để CMHS phản ánh	- 1 đ/lần vi phạm
3.Thực hiện tốt về giao tiếp và ứng xử đối với nhân dân;đối với cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp.(tối đa 5 điểm)		
3.1	Tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tham gia các tổ chức không được Đảng và Nhà nước cho phép.	-1 đ/1 lần vi phạm
3.2	Không thực hiện nghiêm túc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	1 đ/1 lần vi phạm
3.3	Gương mẫu trong lối sống, trong công tác; giữ gìn đoàn kết nội bộ, đạo đức tác phong, văn hóa đơn vị.	-1 đ/1 lần vi phạm
3.4	Vi phạm giao tiếp và ứng xử với nhân dân (CMHS, khách liên hệ công tác, học sinh,...)	-2 đ/1 lần vi phạm

3.5	Ứng xử có văn hóa, tôn trọng và bảo vệ danh dự, uy tín của đồng nghiệp; chân thành, thân thiện, đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau hoàn thành nhiệm vụ; tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của đồng nghiệp, của tập thể.	-1 đ/1 lần vi phạm
3.6	Không nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ được giao; đùn đẩy trách nhiệm, né tránh công việc.	-2 đ/1 lần vi phạm
3.7	Phát biểu gây mất đoàn kết. Thiếu tinh thần xây dựng	Hạ 1 bậc
3.8	Lợi dụng việc góp ý, phê bình làm tổn hại đến uy tín của đồng nghiệp	Hạ 1 bậc
3.9	Ứng xử thiếu văn hóa, làm mất uy tín, danh dự của đồng nghiệp bằng lời nói, đăng lên các trang mạng	-1 đ/1 lần vi phạm
3.10	Các vi phạm khác: tùy theo mức độ mà Hội đồng xem xét điểm trừ hoặc hạ bậc hoặc không hoàn thành nhiệm vụ	
4. Thực hiện các nội dung khác trong Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố được ban hành kèm theo Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các quy tắc khác của ngành, lĩnh vực (tối đa 4 điểm)		
4.1	Không có ý thức tiết kiệm điện, nước; giữ gìn vệ sinh, tài sản chung	-1 đ/1 lần vi phạm
4.2	Trang phục không đúng quy định của cơ quan	-1 đ/1 lần vi phạm
4.3	Không hút thuốc, không uống rượu bia khi tham gia hoạt động GD	-1 đ/1 lần vi phạm
4.4	Thiếu tinh thần đoàn kết, thiếu tôn trọng đồng nghiệp, hạ uy tín đồng nghiệp, nói xấu, đã kích cá nhân, gây chia rẽ nội bộ, không đóng góp xây dựng đồng nghiệp đúng lúc, đúng nơi	-2 đ/1 lần vi phạm
4.5	Quay phim, chụp ảnh, ghi âm các cuộc họp khi chưa có sự đồng ý của lãnh đạo, người chủ trì cuộc họp và cá nhân có liên quan (Với mục đích xấu, thực hiện những việc trái quy định pháp luật)	-2 đ/1 lần vi phạm
4.6	Một số quy tắc khác trong quy chế ứng xử (QĐ 67)	-1 đ/1 lần vi phạm
4.7	Các vi phạm khác: tùy theo mức độ mà Hội đồng xem xét điểm trừ hoặc hạ bậc hoặc không hoàn thành nhiệm vụ	-2 đ/1 lần vi phạm
	<i>Lưu ý: Ở từng tiêu chí trừ điểm/lần vi phạm. Trường hợp đã trừ hết số điểm của tiêu chí nhưng tiếp tục vi phạm thì trừ tiếp vào tổng số điểm đạt được trước khi phân loại</i>	
II. NĂNG LỰC VÀ KỸ NĂNG (20 ĐIỂM)		
<i>(CB-CC-VC lựa chọn 01 trong 02 phần A hoặc B theo chức trách, nhiệm vụ)</i>		
A. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý		
Stt	Các tiêu chí cụ thể	Điểm trừ

1. Có năng lực tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động xây dựng đơn vị/bộ phận đoàn kết, thống nhất (tối đa 1 điểm)		
	- Đơn vị quản lý, tổ chuyên môn, tổ văn phòng bị mất đoàn kết, các bộ phận trong nhà trường, tổ chuyên môn, tổ văn phòng không phối hợp hoạt động theo chỉ đạo. -Không xây dựng kế hoạch thực hiện công việc, thiếu phân công cụ thể từng thành viên có liên quan	-1 đ/1 lần vi phạm
2. Chỉ đạo, điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận đảm bảo kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ (tối đa 2 điểm)		
	Chỉ đạo, điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận đảm bảo kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ.	Trễ: -0,5 đ/1 lần vi phạm Không thực hiện: - 2 đ/1 lần vi phạm
3. Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (tối đa 2 điểm)		
	Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	Báo cáo Trễ: -0,5 đ/1 lần vi phạm Không báo cáo: - 2 đ/1 lần vi phạm
4. Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ (tối đa 2 điểm)		
	Không phối hợp, không tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ	-0,5 đ/1 lần vi phạm
5. Có nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả Viên chức được chấm điểm tương ứng với tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ vượt tiến độ khi đã hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ được giao đảm bảo đủ số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng, không có nhiệm vụ nào bị chậm tiến độ (Trường hợp tỷ lệ hoàn thành trên 20% thì đạt điểm tối đa)(tối đa 5 điểm)		
	Tập thể phân công người tham gia và đạt hiệu quả 1 nhiệm vụ	+3 điểm
	Tập thể phân công người tham gia và đạt hiệu quả 2 nhiệm vụ trở lên	+5 điểm
6. Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc (tối đa 5 điểm)		
	- Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc. - Có sáng kiến được Sở công nhận: công nhận ở quý nào thì tính quý đó - Ứng dụng CNTT thành thạo, sáng tạo trong công việc.	Đạt 1 trong các hoạt động+ 3 điểm. 1 trong các hoạt động+ 5 điểm.

7. Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao về triển khai thực hiện các chủ trương, quy định, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền ở Trung ương, Thành phố và của cơ quan, đơn vị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và về các định hướng chiến lược, đột phá khác trong xây dựng và phát triển đất nước mà cơ quan, đơn vị có liên quan (tối đa 3 điểm)		
	Không thực hiện triển khai tại tập thể quản lý	-2 điểm/lần
	Không báo cáo việc thực hiện hoặc báo cáo trễ	-1 điểm/lần
B. Đối với công chức, viên chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý		
1. Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn nghiệp vụ để tham mưu, tổ chức thực hiện công việc có chất lượng (tối đa 1 điểm)		
	Không lập kế hoạch cá nhân (<i>KH giảng dạy cập nhật trên phần mềm của sở</i>).	-1 đ/1 lần vi phạm
	Tham gia đầy đủ các buổi học chính trị hè, học nghị quyết	Vắng CP: -0,5đ/1 lần vi phạm Vắng KP: -2 đ/1 lần vi phạm Trễ trên 5 phút: -1 đ/1 lần vi phạm Về sớm: -1 đ/ 1 lần vi phạm
	Không tham dự các buổi họp, thao giảng chuyên môn, các dự án dạy học do Sở, cụm tổ chức khi được trường cử đi.	Kết quả chưa đạt hoặc dưới 5 điểm: - 1 điểm
2. Chủ động đề xuất tham mưu giải quyết công việc (tối đa 2 điểm)		
	Chưa chủ động tham mưu giải quyết công việc, đề lãnh đạo nhắc nhở.	-1 đ/1 lần vi phạm
	Không tích cực giải quyết công việc khi có sự cố	
3. Báo cáo kịp thời, chính xác với lãnh đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (tối đa 2 điểm)		
	Trễ báo cáo	-0,5 đ/1 lần vi phạm
	Không báo cáo	-2 đ/1 lần vi phạm
4. Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ (tối đa 2 điểm)		
	Không có biện pháp giáo dục, nhắc nhở, xử lý HS vi phạm	-1 đ/1 lần vi phạm
	Thiếu sự phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ (với CMHS, với GVBM, với đồng nghiệp ...).	-1 đ/1 lần vi phạm

5. Có nhiệm vụ hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả (Trường hợp tỷ lệ hoàn thành trên 20% thì đạt điểm tối đa; trường hợp tỉ lệ hoàn thành từ 20% trở xuống thì người đứng đầu các cơ quan, đơn vị xem xét quyết định mức điểm). (tối đa 8 điểm)

<i>Viên chức được chấm điểm tương ứng với tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ vượt tiến độ khi đã hoàn thành toàn bộ nhiệm vụ được giao đảm bảo đủ số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng, không có nhiệm vụ nào bị chậm tiến độ và có một trong các thành tích sau:</i> - Công tác chủ nhiệm có ĐTB cao hơn ĐTB của khối. - Đạt danh hiệu GVCN giỏi, danh hiệu GV dạy giỏi, CSTĐ cơ sở, CSTĐ TP. - Lớp chủ nhiệm đầu TN 100%, lớp chủ nhiệm lên lớp thẳng 100%. - Phụ đạo HSY mà HS có cải thiện điểm số trên Trung bình từ 80% trở lên. - GV dạy 12 có điểm bình quân trên TP. - GV bồi dưỡng HS tham gia đạt đạt giải: Olympic hoặc HSG cấp thành phố hoặc Huy chương cấp Thành phố hoặc các giải thể thao, quốc phòng, văn nghệ hoặc NCKH hoặc Giáo viên có thực hiện dự án cấp cụm trở lên hoặc dạy nghiên cứu bài học hoặc nghiên cứu chuyên đề do tổ bộ môn phân công cấp cụm (có Các Gv cụm hoặc Sở tham dự được đánh giá tốt) hoặc đồ dùng dạy học được tổ chuyên môn và nhà trường công nhận hoặc hướng dẫn HS học STEM đạt cấp Thành phố; tham gia các cuộc thi đạt giải cấp thành phố, ... - Trưởng đoàn thể (Công đoàn, Đoàn TN, CDGV) có kết quả đánh giá Đoàn thể mình phụ trách xếp loại cao nhất. - Tổ trưởng có kết quả Tập thể Tổ LĐTĐ hoặc Tổ LDXS. * Lưu ý: Kết quả ở quý nào thì tính điểm ở quý đó.	Đạt được 1 trong những nhiệm vụ trên được đánh giá từ cấp Sở trở lên: +5 điểm Đạt được 2 trong những nhiệm vụ trên được đánh giá từ cấp Sở trở lên: +8 điểm
--	---

6. Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc (tối đa 5 điểm)

- Thực hiện tiết học định hướng phát triển năng lực học sinh; dạy học theo dự án; dạy học liên môn; tiết học ngoài lớp học, ngoài nhà trường ... cấp tổ trở lên. - Tổ chức, thực hiện ngoại khóa của tổ chuyên môn; ngày hội khoa học cấp trường. - Phát biểu có ý sáng tạo được tổ công nhận là áp dụng có kết quả <i>(Lưu ý: GV thực hiện công việc theo phân công của Tổ, giao tổ trưởng đánh giá kết quả công việc được phân công và GV có mặt trong ngày tổ chức hoạt động đó thì mới tính 5 điểm)</i> - Có sáng kiến được Sở công nhận: công nhận ở quý nào thì đánh giá ở quý đó. - Áp dụng chuyển đổi số trong dạy học, trong công tác chủ nhiệm.	5 điểm
---	---------------

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (60 ĐIỂM)

(Giáo viên tự đối chiếu mục I, II và hiệu quả công việc đã đạt được để chấm điểm mục 3.1; 3.2; 3.3)

3.1. Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo số lượng công việc, sản phẩm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền (15 điểm)

Stt	Tỉ lệ số lượng công việc, sản phẩm hoàn thành	Điểm tối đa
1	Hoàn thành 100% số lượng công việc, sản phẩm	15
2	Hoàn thành từ 95% đến dưới 100% số lượng công việc, sản phẩm	10
3	Hoàn thành từ 90% đến dưới 95% số lượng công việc, sản phẩm	5
4	Hoàn thành dưới 90% số lượng công việc, sản phẩm	0

3.2. Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền (15 điểm)

Stt	Tỉ lệ số lượng công việc, sản phẩm đảm bảo tiến độ	Điểm tối đa
1	Có 100% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao.	15
2	Có từ 95% đến dưới 100% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao.	10
3	Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao.	5
4	Có dưới 90% công việc, sản phẩm bảo đảm đúng tiến độ được giao.	0

3.3. Thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền (30 điểm)

Stt	Tỉ lệ số lượng công việc, sản phẩm đảm bảo chất lượng	Điểm tối đa
1	Có từ 95% đến 100% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt	30
2	Có từ 90% đến dưới 95% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt	25
3	Có từ 80% đến dưới 90% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt	20
4	Có từ 75% đến dưới 80% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt	15
5	Có từ 70% đến dưới 75% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt	10

6	Có dưới 70% công việc, sản phẩm bảo đảm chất lượng được cấp có thẩm quyền xác nhận, phê duyệt	0
---	---	---

IV. Phân loại:

- Từ 90 điểm đến 100 điểm : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Từ 75 điểm đến dưới 90 điểm : Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Từ 50 điểm đến dưới 75 điểm: Hoàn thành nhiệm vụ
- Dưới 50 điểm : Không hoàn thành nhiệm vụ

*** Lưu ý:**

- Tổng điểm chính thức bằng tổng số điểm đạt được ở tất cả các tiêu chí trừ cho Số điểm bổ sung của Nhóm tiêu chí Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức.
- Đối với mục 3.2:
 - + Chấm điểm tối đa 15 điểm khi không có hoặc có tối đa 2 lần vi phạm ở mục I và mục II.
 - + Nếu vi phạm từ 3 lần trở lên thì tiến độ nhiệm vụ được giao dưới 100% sẽ bị trừ điểm